



BÁO CÁO

THẨM TRA KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

NĂM 2014

Ban Kiểm soát Công ty CP Vật liệu điện và Viễn thông Sam Cường thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thường kỳ công tác quản trị - điều hành sản xuất kinh doanh năm 2014. Việc kiểm soát được thực hiện thuận lợi, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và điều lệ Công ty, và được thực hiện trên cơ sở kiểm tra Báo cáo tài chính của đơn vị lập, Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) cũng như thông tin do đơn vị cung cấp. Kết quả cụ thể như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Tham gia các cuộc họp thường kỳ của HĐQT, kiểm tra giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch tài chính và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Xem xét các Báo cáo định kỳ do Ban Tổng giám đốc lập.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng, năm nhằm đánh giá tính hợp lý các số liệu tài chính.
- Theo dõi kiểm tra việc tuân thủ pháp luật, điều lệ, Nghị quyết Đại hội cổ đông, Nghị quyết của HĐQT trong các hoạt động của công ty.

II. GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH:

Trong năm 2014 Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vật liệu điện và viễn thông Sam Cường đã tiến hành 6 cuộc họp để đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh của mỗi quý cũng như thống nhất các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Chương trình nghị sự của các cuộc họp Hội đồng quản trị thường tập trung vào các vấn đề sau:

- Ngày 06/01/2014: Thông qua Kết quả kinh doanh năm 2013, Kế hoạch kinh doanh năm 2014.
- Ngày 10/03/2014: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2013; Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2013; Báo cáo thẩm tra của Ban Kiểm soát năm 2013; Thống nhất một số nội dung về tổ chức Đại hội cổ đông thường niên.
- Ngày 18/03/2014: Thông qua danh sách thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019 trình Đại hội cổ đông.
- Ngày 26/03/2014: Thống nhất hạn mức tín dụng bổ sung vốn lưu động và một số nội dung khác.
- Ngày 02/06/2014: Thống nhất kết quả SXKD quý 1 năm 2014; Phương án chia cổ tức và phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- Ngày 24/10/2014: Thống nhất kết quả kinh doanh 9 tháng năm 2014; Triển khai phát hành cổ phiếu và cổ tức.

III. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 2014:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Stt	CHỈ TIÊU	Kế hoạch	Thực hiện		%Thực hiện	
			Năm 2014	Năm 2013	So Kế hoạch	So cùng kỳ
1	Doanh thu thuần	180,00	203,71	148,99	113,17%	136,73%
2	Tổng Lợi nhuận trước thuế (12=8+11)	10,00	11,91	8,91	119,10%	133,67%
3	Tổng Lợi nhuận sau thuế (14=12-13)	9,00	10,96	7,99	121,78%	137,17%
4	Chi phí KHTS	3,00	2,3	2,2	76,67%	104,55%
5	Chi trả cổ tức	12%	12%			

IV. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ KINH DOANH & VỐN:

1. Dòng tiền:

- Tính đến ngày 31/12/2014 tồn quỹ tiền mặt và tiền gửi ngân hàng: 5,401 tỷ đồng.

2. Hàng tồn kho:

Tồn kho đến 31/12/2014: 42,132 tỷ, giá trị trích lập dự phòng năm 2014: 0,207 tỷ nâng tổng giá trị trích dự phòng lũy kế: 0,631 tỷ đồng chủ yếu vật tư lâu năm và hiện tại không còn sử dụng các chủng loại vật tư này.

3. Công nợ

a. Phải thu:

Diễn giải	Số tiền	%
Số nợ còn phải thu đến 31/12/2014	49.091.297.237	
- Nợ trong hạn	28.260.060.880	57,57%
- Nợ quá hạn	20.831.236.357	42,43%
+ Quá hạn 1-30 ngày	9.038.014.153	18,41%
+ Quá hạn 31-60 ngày	1.370.414.052	2,79%
+ Quá hạn 61-90 ngày	1.062.329.600	2,16%
+ Quá hạn > 91 ngày	9.360.478.552	19,07%

- **Trích lập dự phòng phải thu khó đòi:** Chiếm 4,78%/ tổng phải thu theo đúng qui định chuẩn mực kế toán.

b. Phải trả:

Stt	Diễn giải	Số tiền
1	I. Nợ ngắn hạn	66.741.586.950
2	II. Nợ dài hạn	1 864 429 658
	Tổng cộng	68.606.016.608

4. Tình hình thực hiện đầu tư:

TT	Dự án đầu tư	ĐVT	Giá trị	Ghi chú
I	Đã hoàn thành năm 2014			
1	Khuôn mẫu cho sản phẩm CPS	Tr.đ	639	
2	Máy in phun (2 cái)	Tr.đ	414	
3	Dây chuyền bọc chặt	Tr.đ	2.329	
4	Dây chuyền bọc FTTH phi 65	Tr.đ	1.570	
5	Xe ô tô 7 chỗ ngồi	Tr.đ	746	
6	Xe ô tô tải 1,85T	Tr.đ	603	
7	Nhà phụ trợ sản xuất	Tr.đ	253	
	Cộng I		6.554	
II	Đang thực hiện (chuyển tiếp)			
1	Khuôn hồng, cánh cho tủ điện lực CPS kích thước 1400mm	Tr.đ	940	
2	Xe ô tô 7 chỗ ngồi	Tr.đ	740	(*)
3	Máy ép CPS 300T	USD	46.000	
	Cộng II	Tr.đ	1.680	
		USD	46.000	

- (*) Tháng 12/2014 thanh lý xe ô tô 4 chỗ ngồi sản xuất năm 2000 và đầu tư 1 xe ô tô 7 chỗ ngồi mới với giá trị 740 triệu thay thế xe ô tô 4 chỗ (đầu năm 2015 nhận xe).

5. Nhân sự:

a. Biến động lao động:

Tổng số lao động đến ngày 31/12/2014: 131

b. Quỹ lương :

❖ Quỹ tiền lương và thù lao HĐQT, BKS, TK.HĐQT theo kế hoạch:

- Đơn giá tiền lương: 574 đồng/1.000 đồng lợi nhuận trước lương.
- Đơn giá thù lao HĐQT, BKS, TK.HĐQT: 46 đồng/1.000 đồng lợi nhuận trước lương.

❖ Thực hiện năm 2014:

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện 17,985 tỷ đồng.
- Tổng quỹ thù lao HĐQT, BKS, TK.HĐQT thực hiện: 1,441 tỷ đồng.

Đến thời điểm lập báo cáo Công ty thực hiện đóng BHXH, BHYT, BHTN đúng qui định, không nợ đọng.

BKS không nhận được thông tin kiện cáo cũng như thắc mắc về thu nhập.

6. Nộp ngân sách

Stt	Danh mục	Số phải nộp đầu năm	Phải nộp	Đã nộp	Còn nộp
1	Thuế môn bài		3.000.000	3.000.000	-
2	Thuế GTGT		2.683.095.853	2.683.095.853	-
3	Thuế TNDN	204 294 433	947 250 064	827.999.245	323.545.252
4	Thuế TNCN	9 280 503	648 124 918	546.329.351	111.076.070
	Tổng cộng	213 574 936	4 281 470 835	4.060.424.449	434.621.322

Công ty thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước và không có nợ đọng tiền thuế

7. Quản lý chi phí

Khoản mục chi phí	Tổng chi phí			%/ Tổng chi phí		
	Năm 2014	Năm 2013	Tăng so cùng kỳ	Năm 2014	Năm 2013	Tăng so cùng kỳ
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	121 756 382 713	90 958 110 426	30 798 272 287	72,72%	74,21%	-1,49%
Chi phí nhân công	19 976 497 668	15 202 265 685	4 774 231 983	11,93%	12,40%	-0,47%
Chi phí khấu hao TSCĐ	2 303 727 259	2 199 955 733	103 771 526	1,38%	1,79%	-0,42%
Chi phí dịch vụ mua ngoài	10 534 450 135	5 746 220 101	4 788 230 034	6,29%	4,69%	1,60%
Chi phí khác bằng tiền	12 860 848 116	8 461 108 771	4 399 739 345	7,68%	6,90%	0,78%
Tổng cộng	167 431 905 891	122 567 660 716	44 864 245 175			36,60%

- Chi phí dịch vụ mua ngoài tăng: 1,6% do chi phí vận chuyển tăng, do giá xăng dầu biến động trong năm 2014
- Chi phí khác bằng tiền tăng : 0,78%

8. Tình hình thực hiện ISO và quy trình sản xuất

Trong năm 2014 đã thực hiện tổ chức đánh giá chất lượng nội bộ cho các đơn vị, phòng ban vào tháng 3 và 11 năm 2014 cũng như họp xem xét của lãnh đạo vào tháng 4 và 12 năm 2014. Nhìn chung việc thực hiện ISO tại công ty đã dần dần đi vào nề nếp và ổn định, tuy nhiên qua kiểm tra đánh giá vẫn còn 1 số tồn tại cần khắc phục như: một số biểu mẫu chưa phù hợp, chưa cập nhật tiêu chuẩn kiểm tra cho sản phẩm, vật tư mới.

V. NHẬN XÉT & KIẾN NGHỊ

a. Nhận xét

1. Năm 2014, mặc dù nền kinh tế trong nước còn nhiều khó khăn nhưng với kết quả hoàn thành kế hoạch lợi nhuận của Đại hội cổ đông giao đã cho thấy sự cố gắng của Người lao động, Ban điều hành và Hội đồng quản trị.
2. Doanh thu của Công ty liên tục có sự tăng trưởng qua các năm; năm 2014 so với năm 2013 tăng trưởng 36,73% khẳng định sản phẩm của SMT đã đáp ứng chất lượng và đã được khách hàng tín nhiệm sử dụng.
3. Công ty thực hiện đúng tinh thần Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2014 giao.

b. Kiến nghị

1. Xem xét cải tiến các Quy trình của Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008, thống nhất biểu mẫu nhằm tăng cường cơ chế kiểm soát trong toàn hệ thống. Tăng cường công tác đào tạo ISO cho người lao động
2. Đề nghị đơn vị xem xét và phân công quyết toán vật tư về nhà máy, có định mức và phân tích tiêu hao thực tế so với định mức.

3. Quy hoạch hệ thống kho nhằm nâng cao công tác quản lý.
4. Áp dụng quy trình đánh giá nhà cung cấp, lưu trữ hồ sơ mua hàng cần cập nhật có hệ thống và tuân thủ qui trình mua hàng.
5. Hoàn thiện quy chế lương mới và hệ thống đánh giá xếp lương để thực sự là đòn bẩy kích thích năng lực và hiệu quả, năng suất lao động.
6. Quản lý công nợ: Cần có biện pháp thu hồi công nợ, tránh để nợ đọng và giảm áp lực vay vốn ngân hàng.
7. Đề nghị đơn vị giám sát quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm; đồng thời có chế tài thưởng phạt trong việc tuân thủ thực hiện các qui chế, qui trình, ISO.

Trưởng Ban Kiểm soát

Nơi gửi:

- HĐQT
- Ban điều hành
- TV Ban Kiểm soát

Phạm Thị Thanh Thủy